

Số: 79/BTTVSH-2026

Hà Nội, ngày 31 tháng 08 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN SÔNG HỒNG - THÁI BÌNH

I. MỨC NƯỚC TẠI CÁC TRẠM

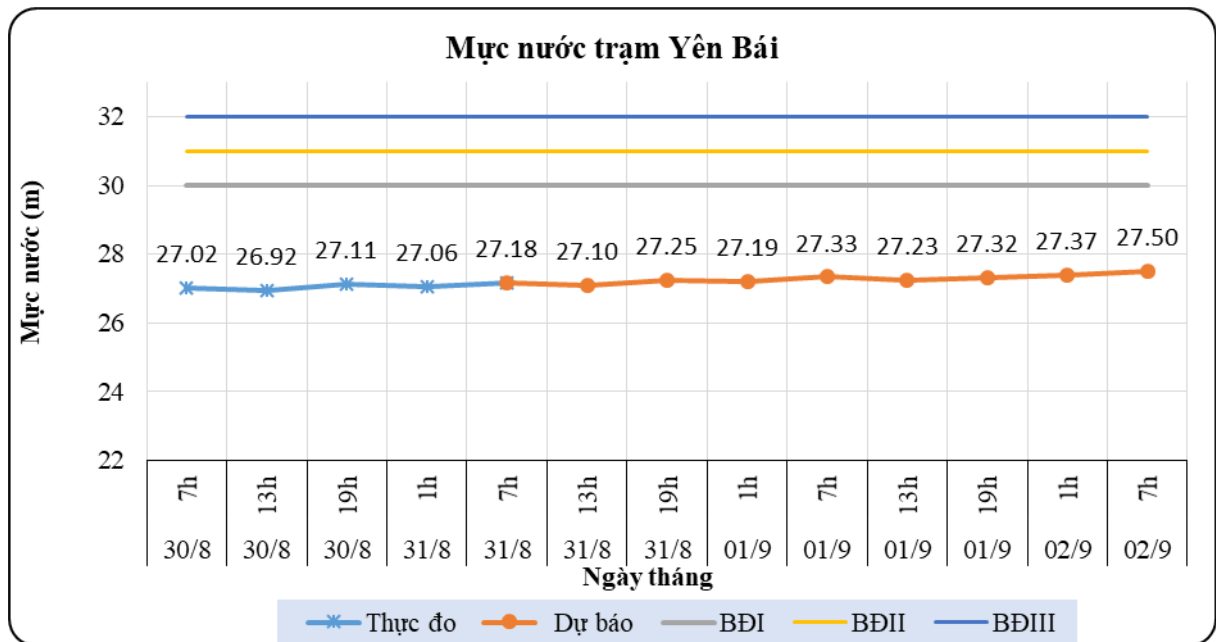
I.1. Trạm Yên Bái

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi



Hình 1: Mức nước trạm Yên Bái

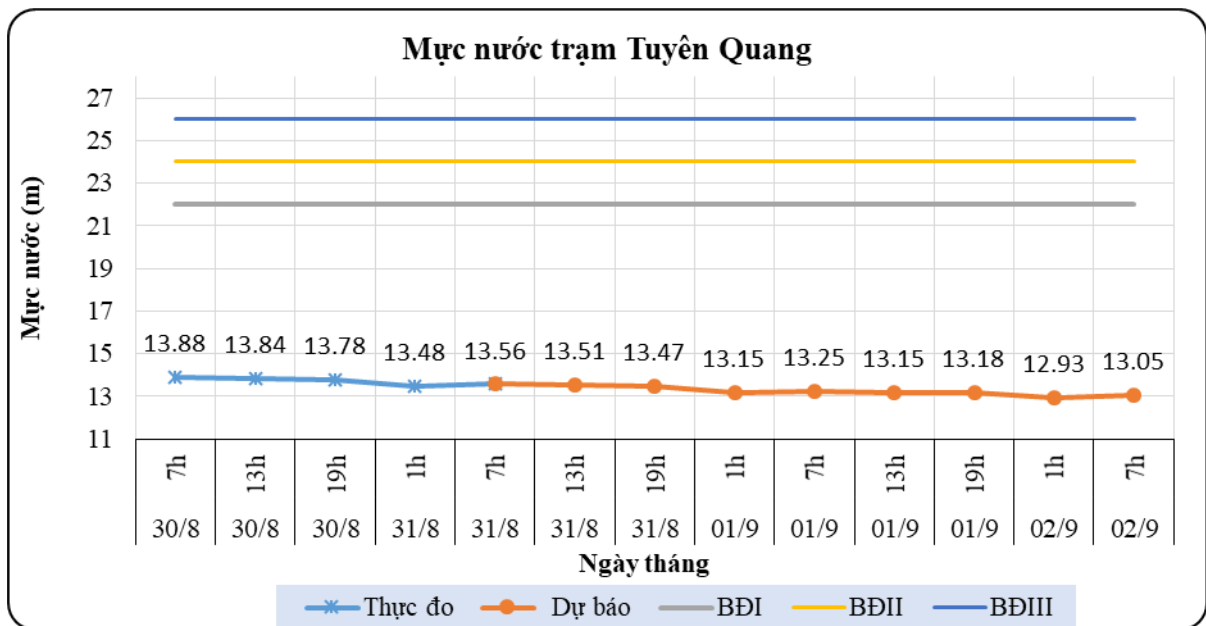
I.2. Trạm Tuyên Quang

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ chứa.



Hình 2: Mức nước trạm Tuyên Quang

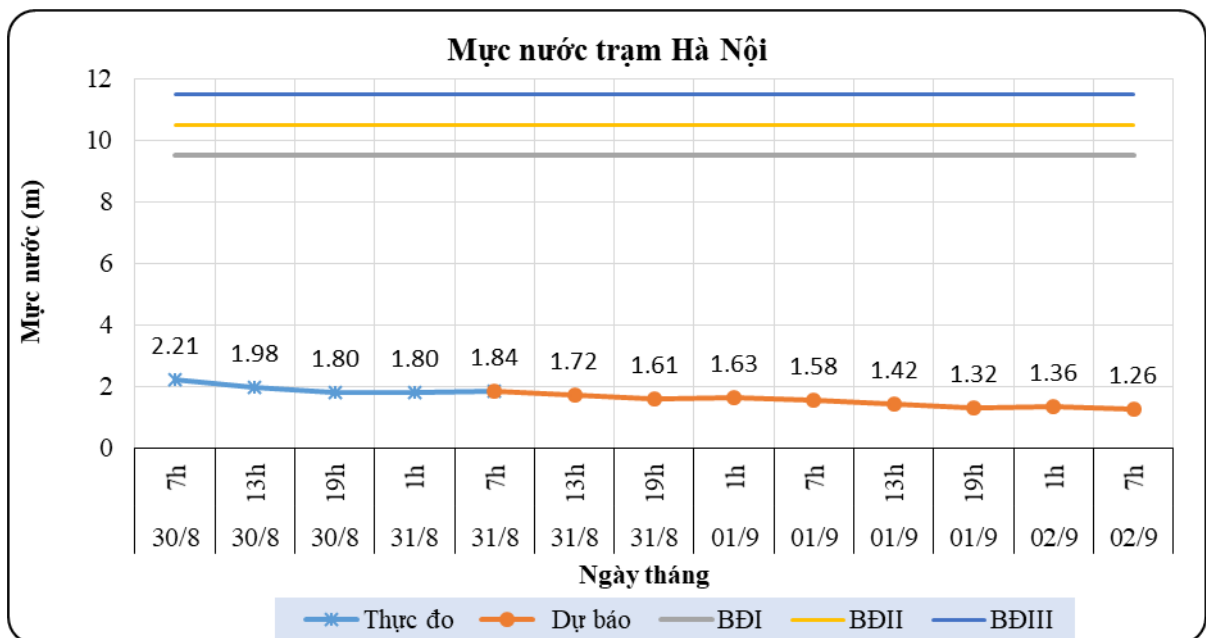
I.3. Trạm Hà Nội

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi



Hình 3: Mức nước trạm Hà Nội

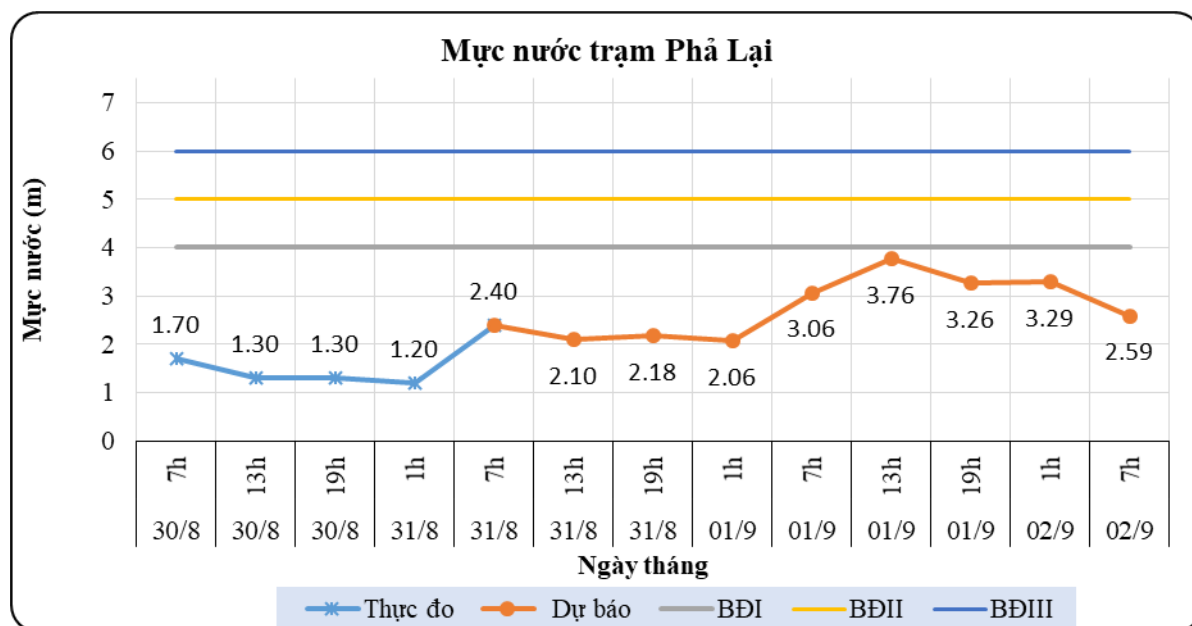
I.4. Trạm Phả Lại

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi



Hình 4: Mức nước trạm Phả Lại

II. DỰ BÁO LƯU LƯỢNG, MỨC NƯỚC CÁC HỒ CHỨA

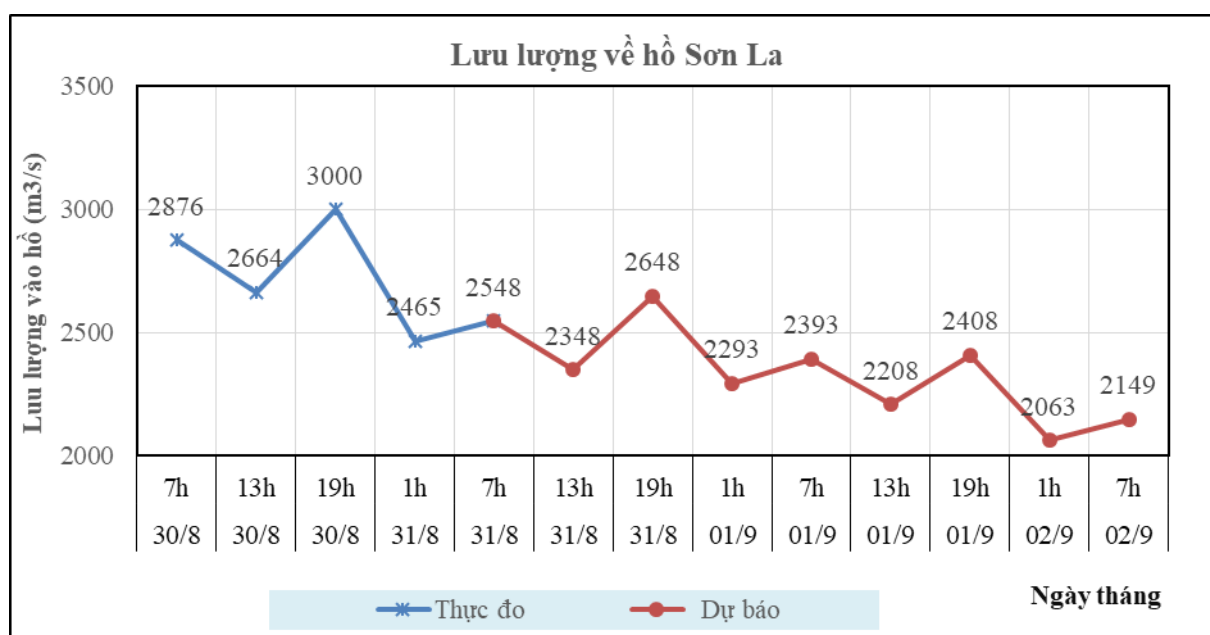
II.1. Hồ Sơn La

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

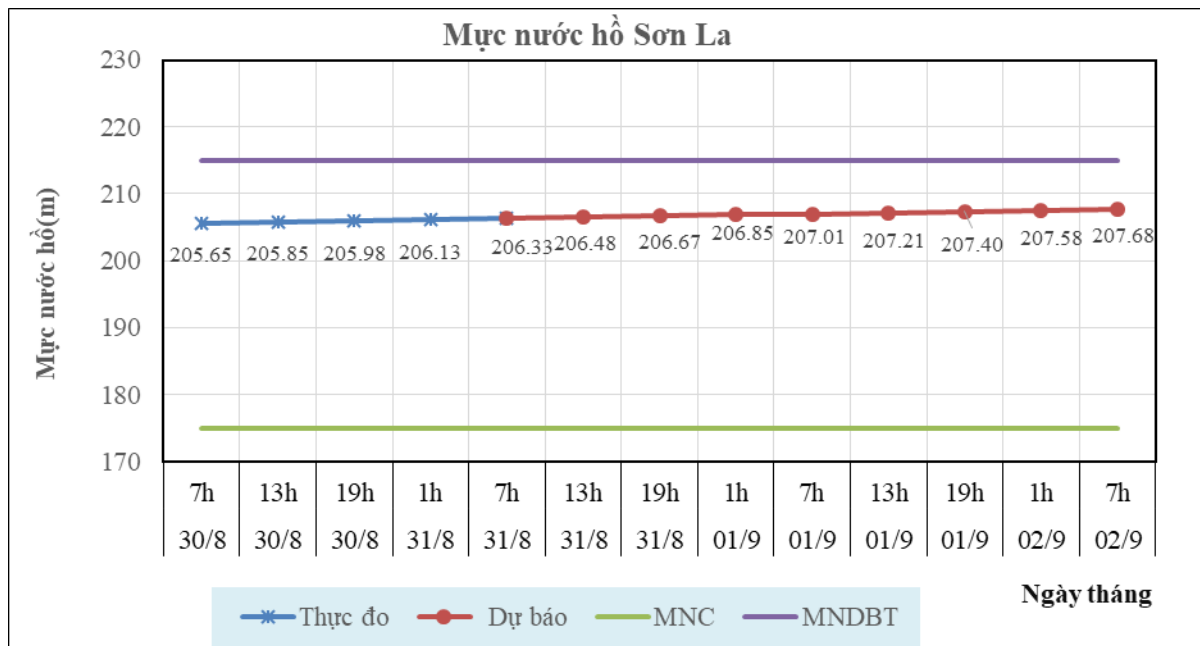
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 31/08/2026 đạt 2548m³/s, mực nước hồ đạt 206.33m, lưu lượng có xu thế tăng, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 2393m³/s, mực nước hồ 207.01m, 48h tới lưu lượng đạt 2149m³/s, mực nước đạt 207.68m.



Hình 5: Lưu lượng hồ Sơn La



Hình 6: Mức nước hồ Sơn La

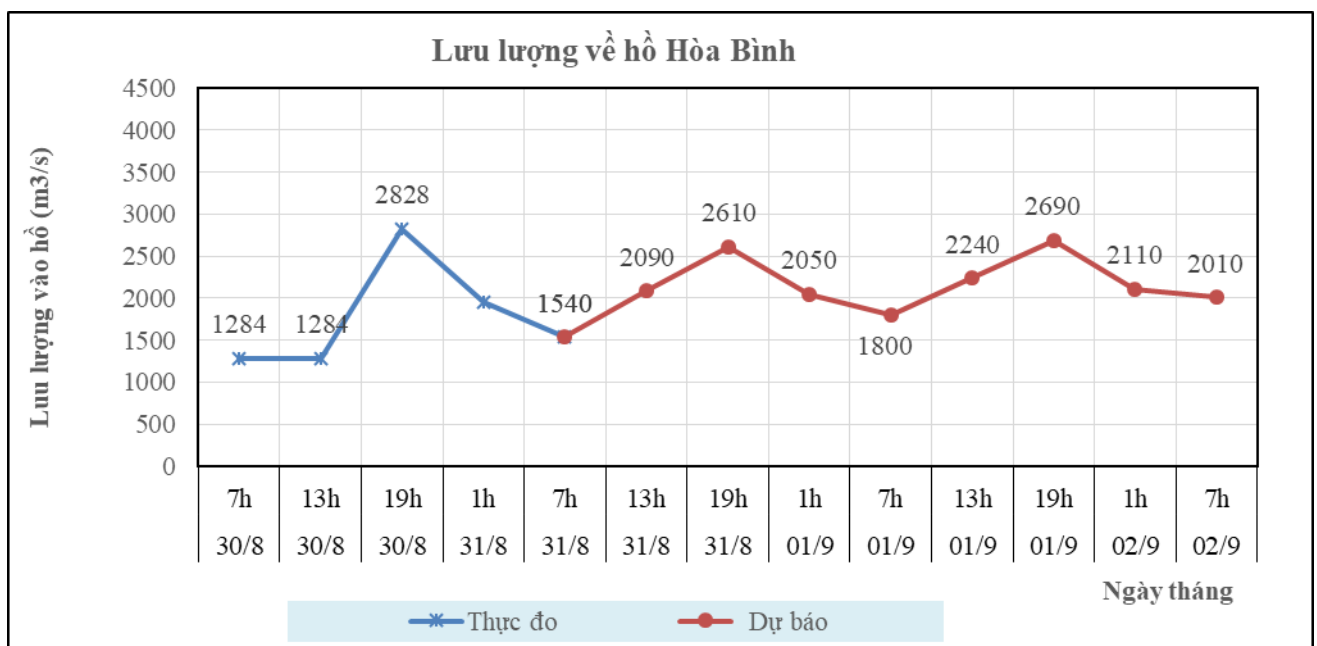
II.2. Hồ Hòa Bình

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

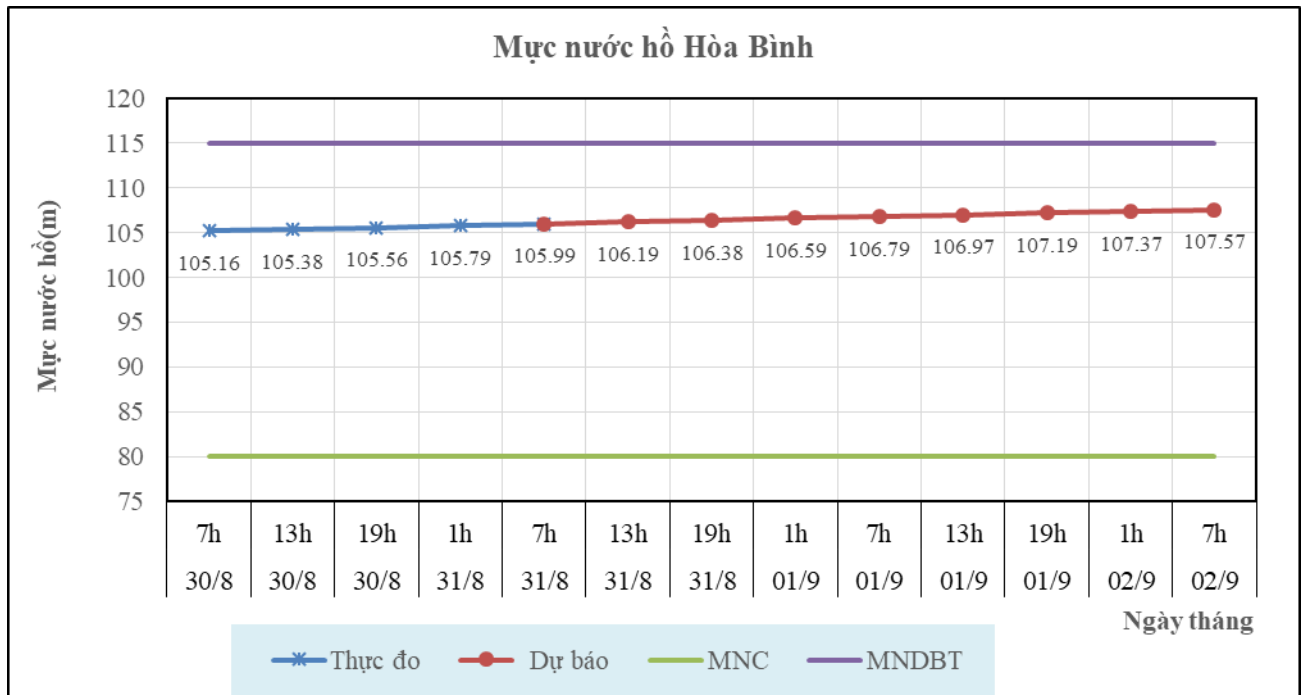
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 31/08/2026 đạt 1540m³/s, mực nước hồ đạt 105.99m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 1800m³/s, mực nước hồ 106.79m, 48h tới lưu lượng đạt 2010m³/s, mực nước đạt 107.57m.



Hình 7: Lưu lượng hồ Hòa Bình



Hình 8: Mức nước hồ Hòa Bình

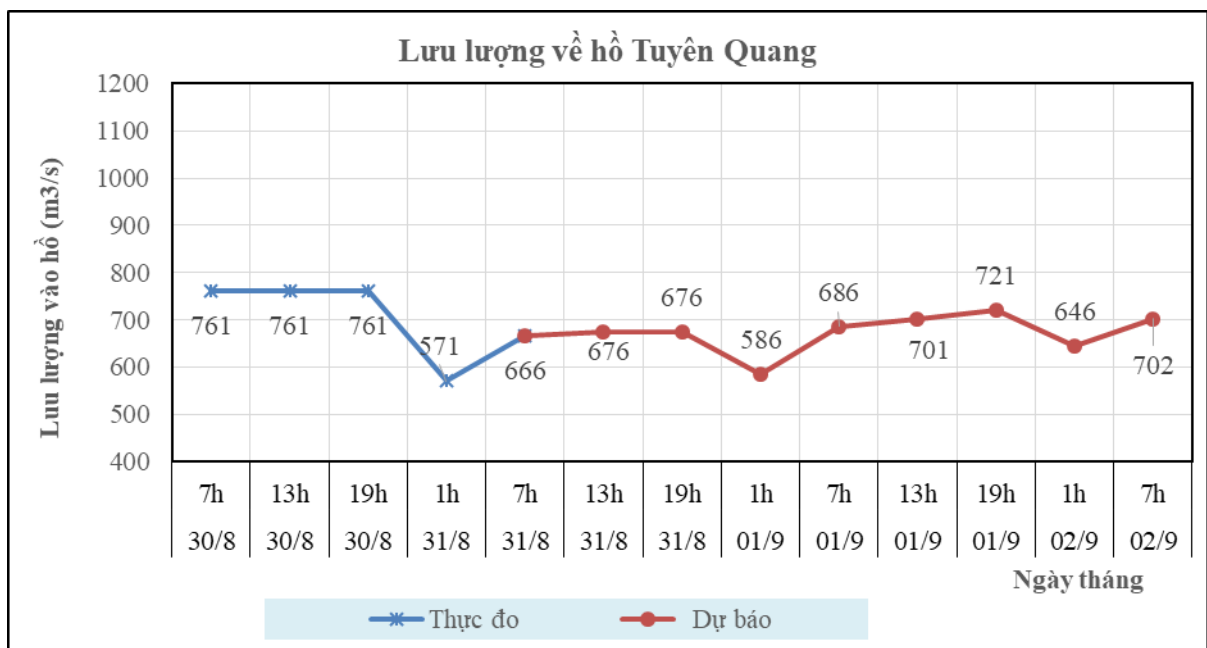
II.3. Hồ Tuyên Quang

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

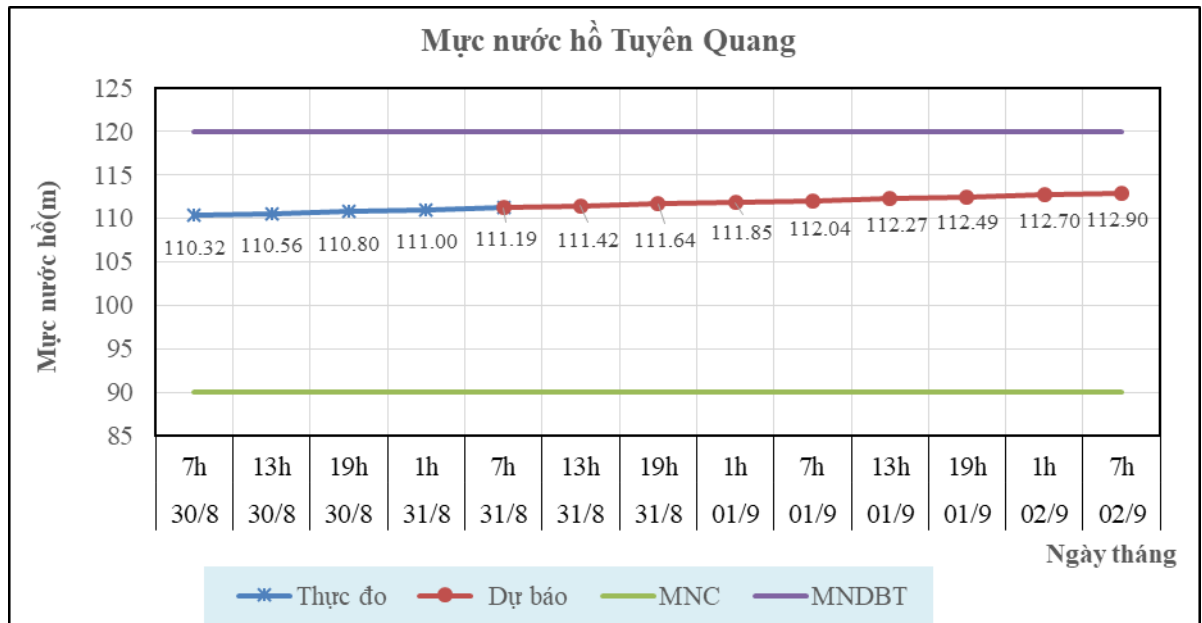
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 31/08/2026 đạt 666m³/s, mực nước hồ đạt 111.19m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 686m³/s, mực nước hồ 112.04m, 48h tới lưu lượng đạt 702m³/s, mực nước đạt 112.9m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Tuyên Quang



Hình 10: Mức nước hồ Tuyên Quang

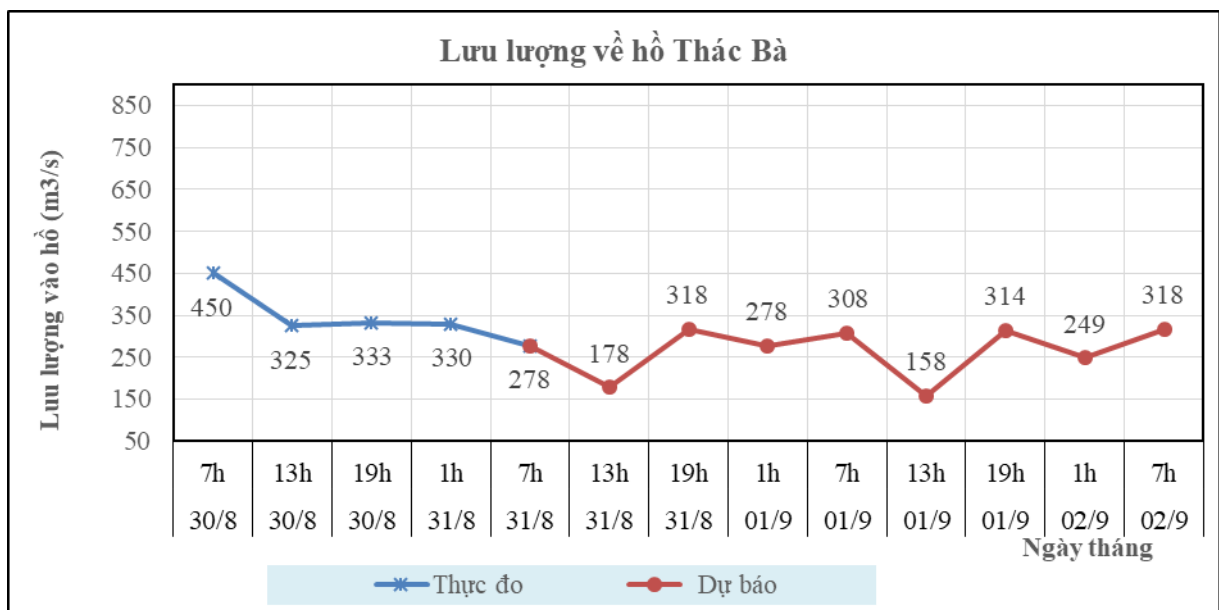
II.4. Hồ Thác Bà

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

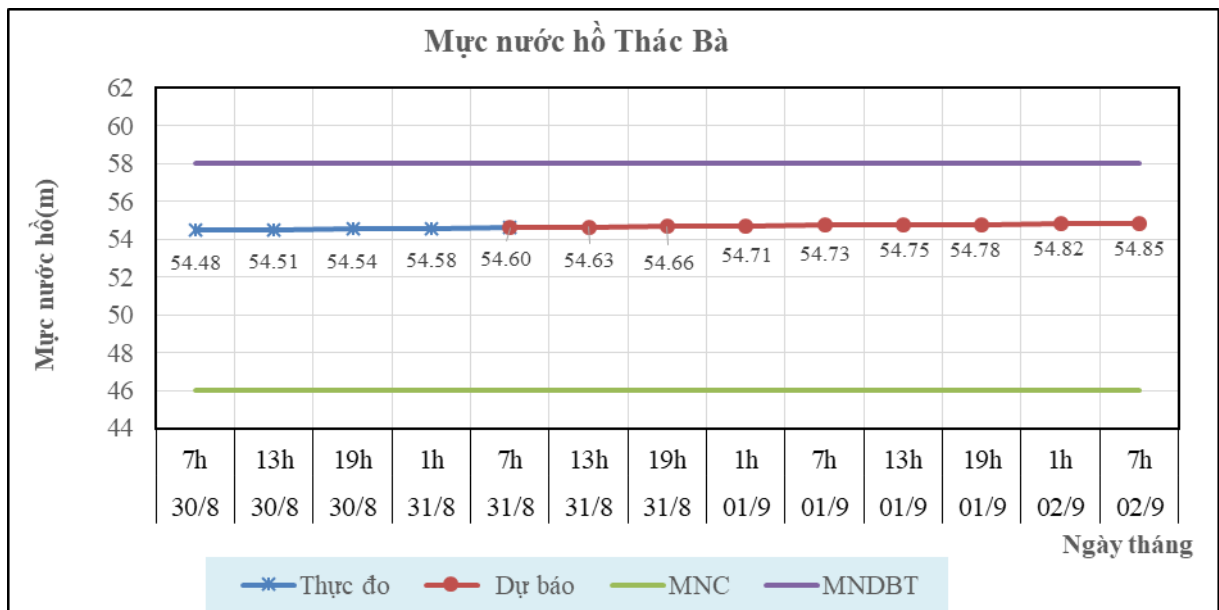
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 31/08/2026 đạt 278m³/s, mực nước hồ đạt 54.6m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 308m³/s, mực nước hồ 54.73m, 48h tới lưu lượng đạt 318m³/s, mực nước đạt 54.85m.



Hình 11: Lưu lượng hồ Thác Bà



Hình 12: Mức nước hồ Thác Bà

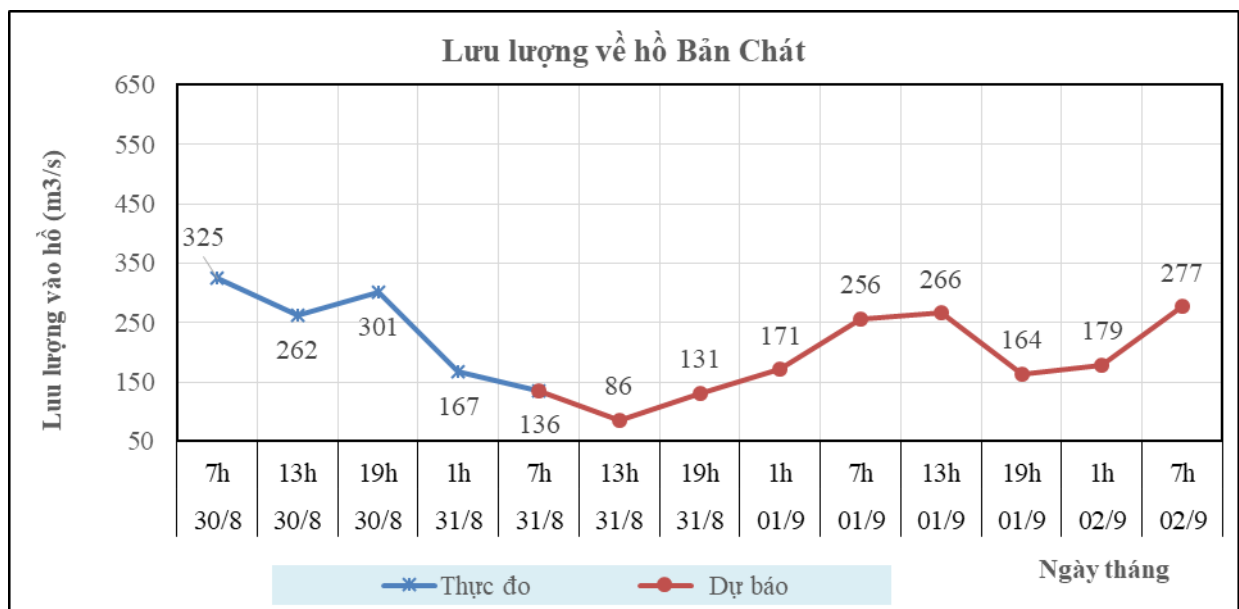
II.5. Hồ Bản Chát

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

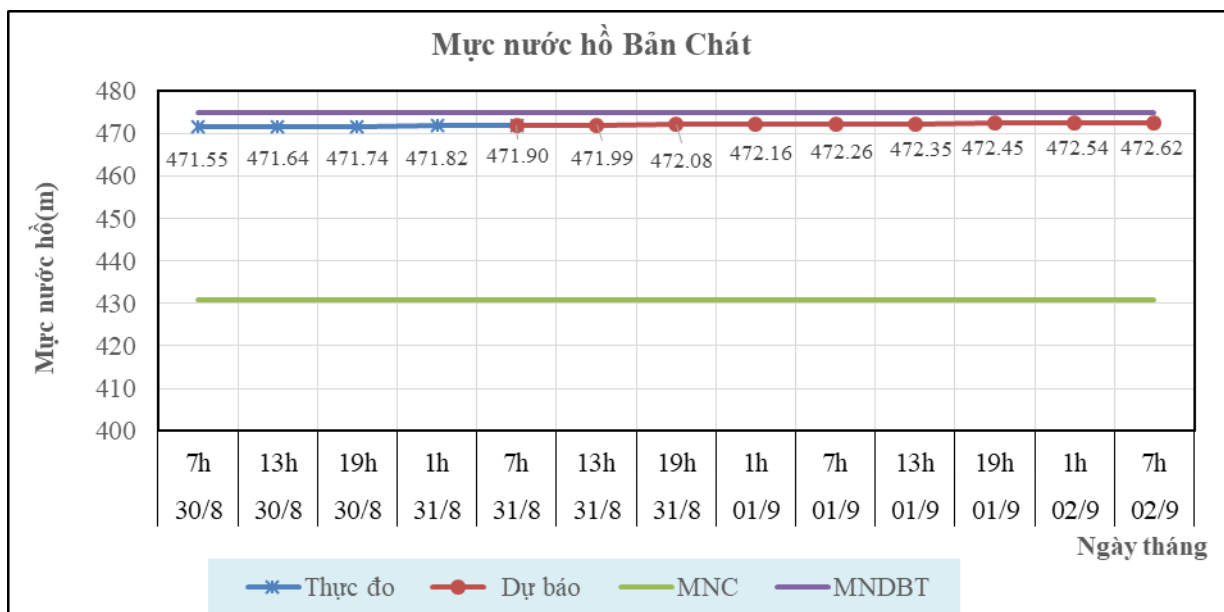
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 31/08/2026 đạt 136m³/s, mực nước hồ đạt 471.9m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 256m³/s, mực nước hồ 472.26m, 48h tới lưu lượng đạt 277m³/s, mực nước đạt 472.62m.



Hình 13: Lưu lượng hồ Bản Chát



Hình 14: Mức nước hồ Bản Chát

III. TƯ VẤN VẬN HÀNH HỆ THỐNG HỒ CHỨA

Theo hiện trạng hồ chứa, tình hình thời tiết và xu thế lũ, Viện KHKT TVMT & B kiến nghị thực hiện vận hành hệ thống chi tiết trong Bảng 1.

Bảng 1: Tư vấn vận hành hệ thống hồ chứa trên lưu vực sông Hồng – Thái Bình

STT	Ngày	Giờ	Hồ Sơn La					Hồ Hòa Bình					Hồ Tuyên Quang					Hồ Thác Bà					Hồ Bản Chát				
			Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)
1	31/8/2026	13h	0	0	2348	997	206.48	0	0	2090	247	106.19	0	0	676	0	111.42	0	0	178	0.0	54.63	0	0	86	0	471.99
2		19h	0	0	2648	1889	206.67	0	0	2610	247	106.38	0	0	676	0	111.64	0	0	318	0.0	54.66	0	0	131	0	472.08
3	1/9/2026	1h	0	0	2293	1354	206.85	0	0	2050	246	106.59	0	0	586	0	111.85	0	0	278	0.0	54.71	0	0	171	0	472.16
4		7h	0	0	2393	1241	207.01	0	0	1800	245	106.79	0	0	686	0	112.04	0	0	308	0.0	54.73	0	0	256	3	472.26
5		13h	0	0	2208	997	207.21	0	0	2240	247	106.97	0	0	701	0	112.27	0	0	158	0.0	54.75	0	0	266	0	472.35
6		19h	0	0	2408	1889	207.4	0	0	2690	247	107.19	0	0	721	0	112.49	0	0	314	0.0	54.78	0	0	164	0	472.45
7	2/9/2026	1h	0	0	2063	1354	207.58	0	0	2110	246	107.37	0	0	646	0	112.70	0	0	249	0.0	54.82	0	0	179	0	472.54
8		7h	0	0	2149	1241	207.68	0	0	2010	245	107.57	0	0	702	0	112.90	0	0	318	0.0	54.85	0	0	277	0	472.62